

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50 /NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 14 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 01 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Thực hiện Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét Tờ trình số 6333/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc đề nghị ban hành Nghị quyết phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 138/BC-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Nghị quyết về phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025 với nội dung chính sau:

1. Mục tiêu tổng quát

a) Phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động (trong, ngoài nước) của người dân và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề cho phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam và đất nước.

b) Việc phát triển giáo dục nghề nghiệp được thực hiện đồng bộ từ cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực; từng bước bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành, nghề đào tạo cho phục hồi và phát triển kinh tế -

xã hội của tỉnh; chất lượng đào tạo của một số trường thuộc tỉnh tiếp cận trình độ các nước ASEAN-4 và cấp quốc gia.

c) Đẩy mạnh phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh đạt từ 70 - 75%; trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35% vào năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Thực hiện 08 mục tiêu cơ bản về phát triển giáo dục nghề nghiệp như sau:

a) Phấn đấu tổng chỉ tiêu tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp bình quân trong giai đoạn 2022-2025 là 24.000 người/năm; trong đó: trình độ trung cấp, cao đẳng: 4.000 người/năm, trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng: 20.000 người/năm.

b) Tỷ lệ học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp trình độ trung cấp đạt từ 55% trở lên trong tổng số học sinh thuộc diện phân luồng; tỷ lệ học sinh sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập trình độ cao đẳng đạt từ 15% trở lên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Tập trung đào tạo giáo dục nghề nghiệp cho lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của 9 huyện miền núi của tỉnh đạt 50%.

d) Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản đạt 70%.

đ) Phấn đấu 30% cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh và 50% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

e) Phấn đấu 100% nhà giáo đạt chuẩn; khoảng 80% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

g) Phấn đấu khoảng 80% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo khung trình độ quốc gia.

h) Phấn đấu 01 trường cao đẳng đạt chuẩn chất lượng cao; 01 trường cao đẳng hoàn thành các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị theo tiêu chí trường chất lượng cao; triển khai thực hiện khoảng 24 ngành nghề trọng điểm.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự phối hợp đồng bộ giữa các sở, ban, ngành và tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao hình ảnh, thương hiệu và giá trị xã hội của giáo dục nghề nghiệp.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện nghị quyết về phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025.

c) Xây dựng phương án quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tích hợp vào quy hoạch tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; nội dung phương án quy hoạch theo hướng mở, bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành, nghề, trình độ đào tạo và phân bố hợp lý.

d) Tổ chức đào tạo ngành nghề trọng điểm gắn với nhu cầu thị trường lao động và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung tuyển sinh đào tạo các trình độ trung cấp, cao đẳng đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông sau phân luồng; chú trọng kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục thường xuyên bậc trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp cho đối tượng là học sinh trung học cơ sở sau phân luồng để đào tạo nguồn nhân lực bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu đào tạo lồng ghép nhằm phát huy hiệu quả sau đào tạo.

e) Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo bảo đảm đạt chuẩn theo quy định. Phát triển mạnh đội ngũ nghệ nhân, chuyên gia, người dạy nghề đủ năng lực, kinh nghiệm thực tiễn tham gia đào tạo các cấp trình độ giáo dục nghề nghiệp.

g) Gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động. Mở rộng liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo và giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực phù hợp với thị trường lao động.

h) Nghiên cứu ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ, hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Đẩy nhanh chuyển đổi số, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị và đổi mới chương trình, phương thức đào tạo. Chủ động và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp.

i) Tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho giáo dục nghề nghiệp. Triển khai xây dựng kế hoạch giai đoạn và hằng năm, tổ chức thực hiện, đánh giá sơ kết, tổng kết; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát xử lý nghiêm những sai phạm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp nếu có.

Điều 2. Nguồn lực thực hiện

Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, nguồn tài chính theo quy định của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nguồn vốn xã hội hóa, nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2025. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giáo dục nghề nghiệp trong các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng năm và từng giai đoạn, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phân bổ dự toán ngân sách để tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành chú trọng thực hiện các nội dung liên quan về phát triển giáo dục nghề nghiệp trong quá trình triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch, dự án khác nhằm bảo đảm thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.

c) Nghiên cứu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường